

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Bệnh viện An Bình có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế năm 2026 với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện An Bình – 146 An Bình, Phường An Đông, TP.HCM.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ và tên: Bùi Thị Thùy Linh – Nhân viên Tổ mua sắm

- Số điện thoại: 0909.437.813

- Email: bvab.dauthau@gmail.com

3. Hình thức tiếp nhận báo giá: Nhận trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: đến hết ngày 30 tháng 10 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày nhận báo giá.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá

| STT | Danh mục dịch vụ                             | Mô tả dịch vụ                                                    | Khối lượng | Đơn vị tính | Địa điểm thực hiện dịch vụ | Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ         |
|-----|----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|------------|-------------|----------------------------|-----------------------------------------|
| 1   | Kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế năm 2026 | Kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế năm 2026 (danh mục đính kèm) | Gói        | 01          | Bệnh viện An Bình          | Tối đa 365 ngày kể từ ngày ký hợp đồng. |

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;

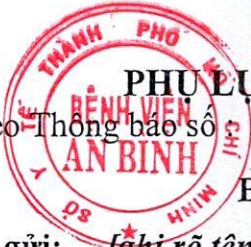
- Lưu: VT, TMS (BTTL.02b);



Hồ Hải Trường Giang

**PHỤ LỤC 1: DANH MỤC THIẾT BỊ Y TẾ**  
(Kèm theo Thông báo số : 1067 /TB-BVAB ngày 19 / 10 /2026)

| Stt | Danh mục                                                                   | Mô tả đặc tính, kỹ thuật                | Đơn vị tính | Số lượng | Khoa/ phòng đề xuất         |
|-----|----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------|----------|-----------------------------|
| 1.  | Máy đo điện tim                                                            | Kiểm định                               | Cái         | 16       | Các Khoa                    |
| 2.  | Nồi hấp                                                                    | Kiểm định                               | Cái         | 3        | KSNK<br>Xét Nghiệm          |
| 3.  | Máy ly tâm                                                                 | Hiệu chuẩn                              | Cái         | 9        | Các Khoa                    |
| 4.  | Tủ an toàn sinh học cấp 2                                                  | Thử nghiệm                              | Cái         | 1        | Xét Nghiệm                  |
| 5.  | Tủ lạnh thường                                                             | Hiệu chuẩn                              | Cái         | 28       | Các Khoa                    |
| 6.  | Tủ mát                                                                     | Hiệu chuẩn                              | Cái         | 6        | Dược                        |
| 7.  | Tủ lạnh âm sâu                                                             | Hiệu chuẩn                              | Cái         | 2        | Xét Nghiệm                  |
| 8.  | Tủ trữ máu                                                                 | Hiệu chuẩn                              | Cái         | 1        | Xét Nghiệm                  |
| 9.  | Tủ ẩm                                                                      | Hiệu chuẩn                              | Cái         | 1        | Xét Nghiệm                  |
| 10. | Pipette                                                                    | Hiệu chuẩn                              | Cái         | 26       | Xét Nghiệm                  |
| 11. | Kính hiển vi                                                               | Hiệu chuẩn                              | Cái         | 7        | Xét Nghiệm                  |
| 12. | Nhiệt kế thủy ngân (Nhiệt kế tủ lạnh)                                      | Hiệu chuẩn                              | Cái         | 59       | Các Khoa                    |
| 13. | Nhiệt kế y học – thủy ngân có cơ cấu cực đại (Nhiệt kế thủy ngân kẹp nách) | Kiểm định                               | Cái         | 47       | Các Khoa                    |
| 14. | Nhiệt ẩm kế                                                                | Hiệu chuẩn                              | Cái         | 52       | Các Khoa                    |
| 15. | Nhiệt kế điện tử                                                           | Hiệu chuẩn                              | Cái         | 11       | Các Khoa                    |
| 16. | Máy đo huyết áp tự động                                                    | Kiểm định                               | Cái         | 39       | Các Khoa                    |
| 17. | Máy đo huyết áp cơ                                                         | Kiểm định                               | Cái         | 128      | Các Khoa                    |
| 18. | Tủ vaccin                                                                  | Hiệu chuẩn                              | Cái         | 1        | Dược                        |
| 19. | Máy phá rung tim (máy shock tim)                                           | Kiểm định an toàn và tính năng kỹ thuật | Cái         | 5        | Các Khoa                    |
| 20. | Thấu kính đo thị lực                                                       | Kiểm định                               | Cái         | 1        | Mắt                         |
| 21. | Áp kế oxy                                                                  | Kiểm định                               | Cái         | 20       | Phòng Vật tư, thiết bị y tế |
| 22. | Van khí an toàn máy hấp                                                    | Kiểm tra an toàn                        | Cái         | 2        | KSNK                        |
| 23. | Máy thận nhân tạo                                                          | Kiểm định an toàn và tính năng kỹ thuật | Cái         | 15       | Thận nhân tạo               |
| 24. | Dao mổ điện cao tần                                                        | Kiểm định an toàn và tính năng kỹ thuật | Cái         | 3        | GMHS                        |
| 25. | Lồng ấp trẻ sơ sinh                                                        | Kiểm định an toàn và tính năng kỹ thuật | Cái         | 6        | Sản                         |

**PHỤ LỤC 2 : MẪU BÁO GIÁ**  
(Kèm theo Thông báo số 1067/TB-BVAB ngày 19/10/2026)

**BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>**

**Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện An Bình, chúng tôi .... [ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cung cấp dịch vụ Kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế năm 2026 như sau:

1. Báo giá cung cấp dịch vụ Kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế năm 2026.

| STT               | Danh mục dịch vụ | Mô tả dịch vụ | Khối lượng mời thầu | Đơn vị tính | Đơn giá | Thành tiền |
|-------------------|------------------|---------------|---------------------|-------------|---------|------------|
| 1                 |                  |               |                     |             |         |            |
| 2                 |                  |               |                     |             |         |            |
| ...               |                  |               |                     |             |         |            |
| <b>Tổng cộng:</b> |                  |               |                     |             |         |            |

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm... [ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp<sup>(2)</sup>**  
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

**Ghi chú:**

(1) Nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.